

目から鱗！これがニッポンの当たり前？

世界でも大注目！「完璧主義」な国、ニッポン！！

Mở mang tầm mắt! Đó là điều đương nhiên ở Nhật?

Thế giới cũng rất quan tâm! Nhật Bản, quốc gia theo “chủ nghĩa hoàn hảo”

皆さんは、職場で一緒に働く日本人に対して「この人、完璧主義だな」と感じたことはあるでしょうか？何事に対してもルールに沿ってミスなくきっちりと進めていこうとする傾向の強い日本人は、「完璧主義」だと思われることが多くあります。例えば、電車を分刻みで時間通りに走らせたり、1分でも遅れると謝罪のアナウンスが流れるところなどが、日本人の完璧主義な点が現れている典型例です。

今月はそんな日本人の特徴から、日本で働く上で大切な考え方を学んでいきましょう。

Các bạn khi làm việc cùng người Nhật, có cảm thấy “người này theo chủ nghĩa hoàn hảo” không? Người Nhật thường có xu hướng rất mạnh khi làm việc gì cũng tuân thủ chặt chẽ nguyên tắc và thực hiện công việc không có sai sót nên thường được cho là người thuộc “chủ nghĩa hoàn hảo”. Ví dụ, tàu điện chạy chính xác theo phút, việc chỉ 1 phút trễ cũng được loa thông báo xin lỗi là ví dụ điển hình của việc người Nhật theo chủ nghĩa hoàn hảo.

Tháng này từ những đặc trưng này của người Nhật chúng ta cùng học cách suy nghĩ quan trọng khi làm việc ở Nhật nhé.

完璧主義な日本人がもたらした、世界への影響

Chủ nghĩa hoàn hảo của Người Nhật ảnh hưởng đáng kể tới thế giới

皆さんもご存じの通り、日本人は世界的に見ても大変勤勉な国民です。

仕事においても「ちょっとのミスならいいや」という楽観的な考えは許されず、より良いサービスや品質を求めて、何事においても最高の結果を出すことを大切にしています。その為、ミスをしないようルールや規則を定めたり、事前に細かく計画を立ててその通りに行動をしようとする傾向が日本人には多く見られます。皆さんの周りにも、そういう人はいないでしょうか？

このような考え方があったからこそ、日本の産業は大きく発展していったといえるでしょう。サービスや品質において「完璧」を求めていった結果、「安心安全、高品質」というイメージが世界に浸透し、日本は海外で注目を集めるようになったのです。

Như các bạn đều biết, người Nhật được biết đến trên thế giới là một dân tộc rất chăm chỉ.

Trong công việc cũng vậy họ không thể tha thứ cho cách suy nghĩ lạc quan kiểu “sai sót một chút cũng không sao”, mà luôn yêu cầu đòi hỏi dịch vụ tốt và chất lượng sản phẩm cao, với bất kì việc gì cũng rất coi trọng việc đạt tới kết quả cao nhất. Do đó, để không mắc lỗi thì người ta đưa ra các quy tắc, nên ta có thể thấy rất nhiều người Nhật làm việc dựa trên những kế hoạch rất cụ thể, kỹ lưỡng đã được lập trước đó. Xung quanh các bạn cũng vậy có những người như thế không ạ?

Chính vì có được cách suy nghĩ này mà có thể nói các ngành sản xuất của Nhật mới được phát triển rất lớn mạnh. Kết quả của việc đòi hỏi “hoàn hảo” trong ngành dịch vụ và chất lượng sản phẩm, nên hình ảnh thế giới nhìn Nhật Bản là hình ảnh đất nước “an toàn, an tâm và chất lượng cao”, do vậy Nhật Bản đã thu hút được sự quan tâm chú ý ở nước ngoài.

完璧主義な人の陥りやすい罠？

Bẫy dễ bị rơi vào của người theo chủ nghĩa hoàn hảo?

ここまで見ると、「完璧主義はいいことだ」「完璧な仕事をしないと」と思う人も多いのではないのでしょうか？確かに完璧を目指すことで、高品質なサービスを提供することが出来、顧客満足に繋がりがやすくなります。

Cho tới đây, phải chăng nhiều bạn thấy “chủ nghĩa hoàn hảo là tốt” “phải thực hiện công việc một cách hoàn hảo”? Đúng là việc hướng tới hoàn hảo sẽ dễ nổi tới việc khách hàng thỏa mãn cao và có thể cung cấp dịch vụ chất lượng cao.

しかし、完璧主義になることにはマイナス要素もあります。例えば完璧にやろうとするあまり、出来なかった場合に自己嫌悪に陥ったり、出来なかった相手に対して厳しく当たってしまったたり、過去の失敗をいつまでも悔やんだりと…あまりいいとは言えませんね。

仕事においてミスなく正確にやることは大切ですが、柔軟な気持ちを持つことも大切です。「完璧」な人間なんていません。

状況やシチュエーションによって「完璧である必要はない」という気持ちを持つことも忘れないようにしてください。

Nhưng, để thực hiện theo chủ nghĩa hoàn hảo cũng có nhiều yếu tố tiêu cực. Ví dụ do việc phải làm hoàn hảo nên khi không đạt được sẽ bị rơi vào trạng thái ghét bỏ bản thân, hay sẽ đòi hỏi khắt khe với người không làm được, hay luôn hối tiếc về những thất bại trong quá khứ...như vậy thì không thể nói là tốt được phải không ạ.

Trong công việc, làm chính xác không sai sót rất quan trọng nhưng có được tinh thần linh hoạt cũng rất quan trọng. Luôn hướng tới việc không có sai sót trong công việc rất quan trọng, nhưng con người ta không ai “hoàn hảo” cả.

Bạn cũng vậy hãy luôn có được tinh thần làm việc tùy theo tình hình, điều kiện tình huống và “không cần thiết phải là người hoàn hảo” nhé.

「良い仕事」をするために Để “làm việc tốt ”

「少くも大丈夫だろう」という考えで仕事をしていると、大きなミスが起きる可能性が高まり、皆さんの会社が提供している品質が保てなくなり、最悪の場合は会社の損害や事故にも繋がりがねません。

人間なので当然ミスは誰にでもありますし、疲労やメンタル不調などで仕事に精が出ない、ということもときにはあるかと思います。しかしそんなときだからこそしっかり休養を取り、うまく気分転換をすることで仕事に対する集中力が増し、より良い結果を残せるだけではなく「良い仕事が出来た！」という達成感も味わえるものです。

Với suy nghĩ “chỉ một chút vậy thì không sao” để làm việc thì có khả năng cao sẽ xảy ra sai sót lớn, và chất lượng cao mà công ty của các bạn đang có để cung cấp cho thị trường sẽ không còn duy trì được, và trong trường hợp xấu nhất có thể gây thiệt hại cho công ty và có thể gây ra tai nạn.

Là con người thì ta đương nhiên sẽ có lúc gây ra lỗi, ta cũng biết khi mệt mỏi quá hay tinh thần bất ổn thì làm việc không hứng thú. Nhưng chính vì những lúc đó mà ta cần nghỉ ngơi đầy đủ, và thay đổi không khí khéo léo để tăng sức tập trung vào công việc, không chỉ là việc để lại kết quả tốt hơn mà còn mang lại cảm giác thành đạt “ta đã làm được việc tốt”.

完璧な人は、一人もいませんし、完璧主義の人が必ずしも優れているということでも決してありません。しかし何事においても「人や社会に満足してもらうため」という心構

えを持ち、常に改善を目指す姿勢でいることは、とても大切なことです。皆さんが、今日から意識出来ることは何でしょうか？是非、考えて実践してみてくださいね！

Không có ai là người hoàn hảo cả, và người theo chủ nghĩa hoàn hảo thì cũng không hẳn là người giỏi. Nhưng việc ta luôn chuẩn bị sẵn cho mình một tâm thế “để người khác và xã hội được thỏa mãn” trong bất cứ việc gì ta cũng luôn cần hướng tới cải thiện nó là điều rất quan trọng. Các bạn có ý thức được điều gì từ hôm nay ạ? Hãy thử suy nghĩ và thực hiện nhé bạn!

未来へつなげる大切なヒント

Gợi ý quan trọng dẫn tới tương lai.

他人の良いところを真似しよう

Cùng học điều tốt của người khác

あなたは、あの人のようになりたい、こんな人だったら良かったのと思う人が、近くにいますか？

そのように思った人は、「どこが自分と違っているのか」「その人の何が自分に無いのか」を考えて違っているものや無いものを見つけて、その人の真似をしてはどうでしょうか？

Bạn có ai bên cạnh mà mình thấy muốn trở thành hay có người mà mình nghĩ nếu là họ thì hay biết mấy không?

Với những ai nghĩ như vậy thì hay là ta thử tìm điều gì khác “cái gì khác với mình”, điều họ có mà mình không có “mình không có điều gì ở người đó” để học thì sao nhỉ?

自分に課題を持っている人は、友だちや会社の人、また少しでも自分と関わった人で「この人いいな」と思ったら良いところを真似することで自分の課題の解決と成長に繋がるかもしれませんね。

Với người có những điều suy nghĩ trong lòng có thể nhìn bạn bè, đồng nghiệp hay người nào dù liên quan chút ít đến mình và thấy “người này được nhỉ” để rồi học, làm theo họ thì có thể vấn đề của bản thân được giải quyết và còn kéo theo việc mình được trưởng thành lên cũng nên.

例えば、自分は日本語の上達がおそいが、友だちはすぐ覚えて話していたりするときに自分の勉強の仕方と何が違うのか観察してみるのもいいかもしれません。

Ví dụ với bản thân mình việc học tiếng Nhật còn chậm nhưng thấy bạn có thể nhớ ngay từ và nói ngay được thì có lẽ mình nên xem cái gì khác trong cách học của mình với bạn cũng hay nhỉ.

もしかしたら、テレビでいつも好きなアニメやドラマ、漫画雑誌をみて自然に身につけていたかもしれません。

ほかの友だちは、毎日、朝早く起きて散歩しながら少しずつ日本語の単語を覚えているとか無理なく自然に勉強していたりするかもしれません。

また、いつも行くスーパーマーケットの店員さんと顔見知りになり、話すことが多くなって覚えてしまったかもしれませんね。

Có thể việc bạn xem phim hay xem hoạt hình ưa thích trên ti vi, hay đọc truyện tranh đã giúp bạn học tiếng một cách tự nhiên cũng nên. Các bạn khác có thể hàng ngày dậy sớm vừa đi dạo vừa học thuộc từ vựng và học một cách tự nhiên để nhớ cũng nên. Hơn nữa, có thể do việc quen mặt người bán hàng ở siêu thị nơi bạn hay đi và rồi số lần nói chuyện nhiều lên nên dễ thuộc từ vựng cũng nên nhỉ.

ちょっとした、他愛のない自分の生活の中で気が付いていなかった事が友だちの生活習慣の中から学びがあるかもしれません。

Hay có thể học được điều gì đó từ cuộc sống của bạn mà sinh hoạt nhỏ nhất hàng ngày bản thân không nhận ra những điều đó.

※「学ぶ(まなぶ)」という言葉と「真似ぶ(まねぶ)」という言葉は、語源が同じです。

※“Học tập 学ぶ(まなぶ)” với từ “học theo 真似ぶ(まねぶ)” bắt nguồn từ cùng một gốc.

「何かを学ぶ」ということは、「何かの真似をする」ということです。

学ぶという姿勢で真似をすることは、恥ずかしいことではありません。

Bắt chước một cái gì đó với tinh thần học tập thì không có gì là đáng xấu hổ cả.

※参考文献:エバーパートナーズ ※Tham khảo: Ever-partners

上手に真似をする(学ぶ)ためには、観察と分析です。

Để học tập một cách hiệu quả, ta cần quan sát và phân tích.

・その人は、どの点が優れていて素晴らしいのかを観察、分析する

- ・その人は、自分と何が違う(どんな違うことをしている)のかを理解する
- ・その人のどの点を自分が真似すれば足りないところを補えるか理解する
- ・自分は、どの点を修正し直せば良いのか理解する
- ・Quan sát và phân tích điểm nào của người đó là điều tuyệt vời, ưu tú.
- ・Hiểu điều gì mình khác với người đó, và khác như thế nào.
- ・Hiểu việc mình học điều gì ở người đó mà có thể bổ sung cho thiếu sót của mình.
- ・Hiểu việc bản thân mình cần sửa đổi điều gì để mình tiến bộ lên.

他の人の学ぶべき点を観察、分析することによって何を真似すれば良いか理解できれば自身の成長に繋がります。

そして、相手をよく見て観察することで直に相手を理解できるので良い関係が築けるようになります。

Từ việc quan sát và phân tích điều gì mình cần học hỏi sẽ giúp cho bản thân trưởng thành lên.

Và cũng cùng với việc quan sát đối phương mà giúp quan hệ với người đó tốt hơn lên.

自分の成長の為に何を真似するかの理解ができるとあなたの苦手な人からも真似できることを発見できるかもしれません。あなたが何か嫌だと感じている相手は、実はあなたにないモノを持っているから嫌だと感じているのかもしれない。感情に流されず客観的に自分を含めて人を観察、評価、分析すべきです。

きっと苦手な人にも必ず学ぶべき長所があります。

Với việc mình hiểu cần học điều gì ở người khác để mình tiến bộ lên, thì mình sẽ có thể phát hiện ra điều mình có thể học được từ những đối tượng mình thấy khó gần.

Hay có thể việc bạn cảm thấy người ta không thích mình có lẽ là do mình có thứ mà người ta không có cũng nên.

Không được để mặc cho cảm tính mà mình phải nhìn nhận khách quan để quan sát và phân tích, đánh giá. Như thế chắc chắn bạn sẽ thấy có điểm tốt cần được học ngay cả với người mình khó gần.

まとめ Tóm tắt

自分が成長する為に他の人の良いところ、自分に足りないところを真似することは、恥ずかしいことではありません。学び成長するために、謙虚に自分自身をよく知り、どのような人からも学びはあると考えその本質を理解して良いところをしっかりと見つけ真似をしましょう！

Để bản thân tiến bộ và trưởng thành hơn thì việc học theo tính tốt của người khác, học điều mình thiếu không hề đáng xấu hổ. Để học tập tiến bộ, bạn hãy biết khiêm tốn, và hiểu cũng như suy nghĩ nghiêm túc rằng đối với ai đi nữa mình cũng có thể học được điều gì đó nhé!

何よりも Hơn bất cứ điều gì

安全最優先 AN TOÀN ưu tiên hàng đầu!

～今年も猛暑がやってくる～

~Nóng gay gắt đang tới trong hè này~

梅雨明け、熱中症に嚴重注意！

Ta phải hết sức chú ý sốc nhiệt sau mùa mưa ngâu!

昨年、日本は観測史上最も暑い夏を経験しました。猛暑の影響で熱中症患者も例年より増加し、5月から9月までの救急搬送者数は91,467人となり、2008年の調査開始以降で2番目に多い年となりました。

特に7月24日の週は、7月3日の週の約3倍となる12,066人が救急搬送され、ピークを迎えました。例年、暑さにまだ体が慣れていない梅雨の晴れ間や梅雨明けに熱中症になる人が多く見られます。

この時期、特に注意が必要です。実習生の皆さんもしっかり熱中症対策をしてください。

Năm ngoái, Nhật Bản đã trải qua một mùa hè nóng nhất lịch sử. Do ảnh hưởng của nóng gay gắt mà số người bị sốc nhiệt cũng tăng hơn nhiều so với hàng năm, từ tháng 5 đến tháng 9 số người phải chuyển cấp cứu là 91,467 người, là năm đông thứ 2 kể từ khi bắt đầu điều tra thống kê năm 2008. Đặc biệt trong tuần ngày 24 tháng 7, so với tuần ngày 3 tháng 7 số người phải chuyển cấp cứu nhiều gấp 3 lần với con số 12,066 người, là con số cao đỉnh điểm. Hàng năm, có thể thấy do cơ thể chưa quen với cái nóng với những ngày tạnh ráo mùa mưa ngâu, và khi mùa mưa hết, nên nhiều người bị sốc nhiệt. Thời điểm này cần đặc biệt chú ý. Các bạn TTS cũng vậy cần nghiêm túc thực hiện các biện pháp phòng tránh sốc nhiệt nhé.

1. 熱中症予防のための注意点 Những điều cần chú ý để tránh sốc nhiệt

①水分・塩分をとる

Tiếp nước và muối

作業中は体から水分が多く失われるため、定期的な水分補給が重要です。仕事の合間に、こまめに水やスポーツドリンクを飲むようにしてください。また、塩飴などで塩分を補給することも大切です。

Khi ta làm việc thì cơ thể sẽ bị mất nhiều nước, do đó rất quan trọng cần thường xuyên bổ sung nước. Trong lúc nghỉ giải lao, bạn hãy tích cực uống nước hay nước uống thể thao nhé. Hơn nữa, việc bổ sung muối như ta ăn kẹo có muối cũng rất quan trọng.

②暑さ対策をする

Biện pháp chống nóng

通気性の良い服を着用するとともに、帽子などで直射日光を避けてください。休憩時間には、日陰や冷房の効いた涼しい場所で体を休めてください。

Cùng với việc mặc đồ thông thoáng gió, bạn nên đội mũ che nắng trực tiếp. Khi giải lao nên nghỉ nơi mát râm hay có điều hòa mát để cơ thể được nghỉ ngơi nhé.

③熱中症の初期症状に注意する

Chú ý triệu chứng ban đầu của sốc nhiệt

頭痛やめまい、吐き気や異常な疲労感など、熱中症の初期症状に気付いたらすぐに指導員に知らせ、休憩を取ってください。無理をすると非常に危険です。

Nếu bạn cảm thấy có triệu chứng ban đầu của sốc nhiệt như đau đầu và chóng mặt, hoặc cảm giác buồn ói thấy mệt hơn thường ngày, thì hãy thông báo ngay cho người hướng dẫn, và hãy nghỉ ngơi nhé. Việc gắng gượng sẽ rất nguy hiểm.

2. 熱中症になった人への対応方法 Biện pháp hỗ trợ người bị sốc nhiệt

①涼しい場所へ移動:

すぐに日陰や冷房の効いた室内に移動してください。

Di chuyển ngay tới nơi râm mát: hãy đưa người bệnh tới ngay phòng mát hoặc nơi râm mát.

②体を冷やす:

衣服を緩め、冷たいタオルや氷を入れた袋を首や脇の下に当てて体温を下げてください。

Làm mát cơ thể: nới rộng quần áo, cho đá lạnh vào khăn hay túi đặt ở cổ, dưới nách giúp thân nhiệt hạ xuống.

③水分補給:

意識がはっきりしている場合は、水分を少しずつ与えてください。

Bổ sung nước: nếu người bệnh ý thức rõ ràng thì hãy tiếp nước một chút một cho họ.

→症状が改善されない場合は、すぐに救急車を呼んでください。

Nếu bệnh tình không cải thiện thì ngay lập tức gọi xe cấp cứu.

実習生の皆さんへ Các bạn TTS thân mến

熱中症をしっかり予防し、猛暑を乗り切ってください！

Hãy chú ý hết sức phòng tránh sốc nhiệt và vượt qua mùa hè nóng nực này nhé!

日本語学習攻略法

Phương pháp học tiếng Nhật

今月のテーマ

Đề tài tháng này

脳の構造を制する者が日本語学習を制する！

Người hiểu rõ được cấu trúc của bộ não sẽ làm chủ được việc học tiếng Nhật!

日本語を勉強しようと思ってもすぐに飽きてしまう……と悩んでいる人はいませんか？長く勉強を続けられないのは脳の構造上、当たり前のことであり、決してあなたが勉強に向いていないわけではないのです。今回は、脳の構造を意識することで学習の効率を上げる方法をご紹介します。

Các bạn có lo lắng rằng dù có cố gắng học tiếng Nhật đến đâu thì cũng dễ bị nản không? Việc bạn không thể tiếp tục học trong thời gian dài là điều đương nhiên do cấu trúc của bộ não, nhưng điều đó không có nghĩa là bạn không phù hợp với việc học. Lần này, chúng tôi sẽ giới thiệu những cách để tăng hiệu quả học tập bằng việc nhận thức được cấu trúc của bộ não.

人間の脳の構造を意識しよう！

Hãy cùng tìm hiểu cấu tạo của bộ não con người nhé!

人間は15分以上同じ作業(勉強)をすると集中力が低下するといわれています。裏を返せば、15分間であれば効果的に勉強ができるということです。つまり、15分以上勉強をする場合は、15分ずつ勉強内容を変えることで集中力を保つことができます。

Người ta nói rằng con người sẽ mất tập trung khi làm cùng một nhiệm vụ (học tập) trong hơn 15 phút. Nói cách khác, bạn có thể học hiệu quả trong 15 phút. Nếu bạn học lâu hơn 15 phút, bạn có thể duy trì sự tập trung bằng cách thay đổi nội dung học theo từng khoảng thời gian 15 phút đó.

タイマーで日本語勉強サーキット！

Chế độ học tiếng Nhật có tính giờ!

では、具体的な勉強法をご紹介します。まず、携帯電話のタイマーを15分間に設定します。そして、タイマーが鳴るたびに勉強内容を変えていきます。その際、入力系(単語や漢字の暗記など)とアウトプット系(問題演習など)を交互に行うと脳がよりリフレッシュされます。

例えば、1時間勉強する場合は、単語の暗記→文法の問題演習→漢字の書き取り→聴解演習をそれぞれ15分ずつ行うということです。15分ずつ勉強内容を変えると集中力が続くだけでなく万遍なく勉強をすることもできます。皆さんも、ぜひ試してみてください♪

Bây giờ chúng tôi sẽ giới thiệu một phương pháp học tập cụ thể. Đầu tiên, hãy đặt bộ hẹn giờ trên điện thoại của bạn trong 15 phút. Sau đó, mỗi khi đồng hồ hết giờ, bạn hãy thay đổi nội dung học. Khi đó, bạn có thể làm mới bộ não của mình bằng cách xen kẽ giữa các hoạt động dựa trên đầu vào (chẳng hạn như ghi nhớ từ và chữ kanji) và các hoạt động dựa trên đầu ra (chẳng hạn như các bài tập luyện tập). Ví dụ, nếu bạn học trong một giờ, thì bạn có thể dành 15 phút cho mỗi nội dung học sau: ghi nhớ từ => luyện tập các mẫu ngữ pháp => viết kanji => luyện nghe hiểu.

Việc thay đổi nội dung học tập của bạn theo sau 15 phút không chỉ giúp bạn tập trung mà còn giúp bạn học đều các kỹ năng. Mọi người hãy thử áp dụng xem sao nhé ♪

先輩が教える

日本語能力試験合格のヒケツ!

Học từ người đi trước.

Bí quyết để đậu kì thi JLPT !

DIEU LINH さん N3 合格 !

私は 2023 年 3 月に来日しました。その時は日常会話もあまりできなく日本語能力試験で N5 相当でした。勉強を頑張って続け、9ヶ月後の 2023 年 12 月に N3 に合格しました。とてもうれしかったです。

Mình đến Nhật Bản vào tháng 3 năm 2023. Vào thời điểm đó, mình chưa thể giao tiếp tiếng Nhật nhiều trong cuộc sống hàng ngày và chỉ mới có N5 trong kỳ thi năng lực tiếng Nhật. Sau đó mình tiếp tục học tập chăm chỉ và đã đậu kỳ thi N3 vào tháng 12 năm 2023 chỉ sau 9 tháng. Lúc đó mình đã rất vui mừng.

ベトナム語はアルファベットなので、漢字が苦手です。毎日漢字を中心に練習しないとイケないと決めました。周りの生活には、漢字がいっぱいあります。看板とポスターなどを見かけて、それらの漢字がわからないときすぐ調べるようにしました。特にスーパーやコンビニなどの漢字は、覚えると実生活にも役に立つので、とても実用的です。

Vì tiếng Việt của mình sử dụng bảng chữ cái ABC nên mình không giỏi chữ Hán. Mình đã quyết tâm rằng mình phải tập trung luyện tập chữ Hán mỗi ngày. Có rất nhiều chữ Hán trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Bất cứ khi nào mình nhìn thấy một tấm biển hoặc một tấm áp phích mà không hiểu chữ Hán nào đó thì mình sẽ tra nghĩa của nó. Đặc biệt, chúng ta nên ghi nhớ những chữ kanji được dùng trong siêu thị, cửa hàng tiện lợi vì chúng rất thông dụng trong cuộc sống thực tế hàng ngày.

もちろん、この方法だけでは漢字をきちんと覚えることはできません。そこでいつも漢字を覚えるためにカードを使っています。カードのサイズは小さいので、どこへでも持ち歩けます。その学び方のおかげで、漢字だけでなく新しい言葉も覚えられて、読解のスピードも速くなりました。

Tất nhiên, chúng ta không thể ghi nhớ chữ Hán nếu chỉ sử dụng phương pháp này. Vì vậy mình luôn sử dụng thẻ flashcard để ghi nhớ chữ Hán. Kích thước thẻ nhỏ nên có thể mang theo bên mình mọi lúc mọi nơi. Nhờ phương pháp học này, mình không chỉ ghi nhớ được chữ Hán mà còn nhớ được cả từ mới và tốc độ đọc của mình cũng nhanh hơn.

また、会話については日本語の聞き取りも大事だと思っています。毎日、日本人の方と一緒に仕事をしていますので、なるべく多くの人とコミュニケーションをとるように積極的に話しかけています。仕事も教えてもらいみなさんとの関係もよくなりました。また家にいる時間を使って、YouTube でやさしい日本語の歌やニュースなどを聴いて、頑張って内容を理解しました。

Mình cũng nghĩ rằng việc nghe tiếng Nhật rất quan trọng trong quá trình hội thoại. Mình làm việc với người Nhật hàng ngày nên mình chủ động cố gắng giao tiếp với càng nhiều người càng tốt. Mình đã học được rất nhiều điều từ công việc của mình và mối quan hệ của mình với mọi người đã được cải thiện. Mình cũng dành thời gian ở nhà để nghe những bài hát và tin tức tiếng Nhật để nghe trên YouTube và cố gắng hết sức để hiểu nội dung.

最近は Tiktok で日本語や JLPT 試験に関する解説動画をよく見かけます。Tiktok で日本語の学習方法のチャンネルをフォローしています。1~2分程度の短い動画で、本当に役立つ知識を身に付けられます。楽しみながら学ぶのは良い方法だと思います。

Gần đây mình thấy rất nhiều video giải thích về tiếng Nhật và bài thi JLPT trên TikTok. Mình theo dõi kênh Cách Học Tiếng Nhật trên Tiktok. Chúng mình có thể tiếp thu những kiến thức thực sự hữu ích qua những đoạn video ngắn khoảng 1 đến 2 phút. Mình nghĩ đó là một cách hay để vừa học mà vẫn vui vẻ, giải trí.

これらを続けた結果、合格することが出来たととても嬉しかったです。次の目標はN2に合格することです。日本には長くいたいですから、生活、働き方などのマナーも身につけるようにしています。周りの日本人からいいマナーをたくさん勉強出来ました。みんないつもマナーを守って生活しています。今住んでいる町はゴミや落書きで汚れている場所はほとんどありませんし、お店の前でいつもきちんと整列して待っていることは素晴らしいと思っています。日本人の正しいマナーを是非少しずつ学びたいと思っています。

Kết quả của việc tiếp tục nỗ lực là mình đã đỗ N3 và mình thấy rất vui. Mục tiêu tiếp theo của mình là có được N2. Mình muốn ở lại Nhật Bản lâu dài nên mình cố gắng học cách những điều khác như cách cư xử trong cuộc sống và cách làm việc. Mình đã học được rất nhiều cách cư xử từ những người Nhật xung quanh mình. Mọi người luôn tuân theo các nguyên tắc ứng xử trong cuộc sống của họ. Có rất ít nơi

trong thị trấn mình sống mà có rác bừa bãi hoặc hình vẽ bậy, và mình nghĩ thật tuyệt khi mọi người luôn xếp hàng và chờ đợi trước các cửa hàng. Mình muốn học cách cư xử đúng đắn của người Nhật từng chút một.

人によって色々な学習方法があると思いますが、毎日勉強を続けることがポイントです。自分の学習方法で足りていない所を改善して次の試験に向けて頑張ってください。

Mình nghĩ có nhiều phương pháp học khác nhau tùy theo từng người, nhưng điều quan trọng là phải tiếp tục học mỗi ngày. Hãy cải thiện những gì bạn còn thiếu trong phương pháp học tập và cố gắng hết mình cho kỳ thi tiếp theo nhé.